

Số: 1273/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục 90 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ; danh mục 188 thành phần hồ sơ phải số hoá của 71 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục 90 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang, gồm:

- Thủ tục hành chính mới ban hành: 13 thủ tục.
- Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung: 23 thủ tục.
- Thủ tục hành chính được thay thế: 35 thủ tục.
- Thủ tục hành chính bị bãi bỏ: 19 thủ tục.

*(có Phụ lục I kèm theo).*

2. Danh mục 188 thành phần hồ sơ phải số hoá của 71 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử *(có Phụ lục II kèm theo).*

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

a) Cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ công bố quy trình giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form) đối với thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (nếu có). **Thời gian hoàn thành trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

c) Thực hiện cấu hình bắt buộc Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang. **Thời gian hoàn thành trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

d) Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa, tái sử dụng thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

## 2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

b) Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (nếu có).

## 3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Công khai trên Trang thông tin điện tử đối với danh mục và nội dung thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý; tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

b) Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa, tái sử dụng thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện công khai Trang thông tin điện tử, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với Danh mục, nội dung thủ tục hành chính, quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa, tái sử dụng thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trước đây theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- VPCP (Cục KSTTHC); (báo cáo)
- Bộ GD&ĐT; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng THVX-V PUBND tỉnh;
- Lưu: VT, THCBKS<sup>Nhung</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC 90 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,**  
**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ, BỊ BÀI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG**  
**QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TUYÊN QUANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH: 13 thủ tục**

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Tại BP MC	DV BC CI	
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (10 thủ tục)</b>								
<b>1</b>	<b>LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (10 thủ tục)</b>								
1		Cho phép trường nâng khiêu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ <sup>1</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X	
2		Cho phép trường nâng khiêu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường <sup>2</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X	

<sup>1</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>2</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
3		Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ <sup>3</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X
4		Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường <sup>4</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X
5		Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>5</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X

<sup>3</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>4</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>5</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
6		Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>6</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X
7		Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của nhà trường <sup>7</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X
8		Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>8</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X

<sup>6</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>7</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>8</sup> Giảm từ 35 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
9		Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>9</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
10		Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ <sup>10</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>9</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>10</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.



TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
<b>II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (03 thủ tục)</b>								
<b>1 LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (02 thủ tục)</b>								
1		Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>11</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X
2		Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Đối với trung tâm học tập cộng đồng công lập: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Đối với trung tâm học tập cộng đồng tư thực: 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>12</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	X	X

<sup>11</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>12</sup> Đối với trung tâm học tập cộng đồng công lập: Giảm từ 5 ngày làm việc xuống còn 4 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%. Đối với trung tâm học tập cộng đồng tư thực: Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
2	<b>LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (01 thủ tục)</b>							
3		Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ <sup>13</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>13</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 23 thủ tục**

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (16 thủ tục)</b>							
<b>1</b>	<b>LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (06 thủ tục)</b>							
1	1.005008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục <sup>14</sup>	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ <sup>15</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x
2	1.004988	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại <sup>16</sup>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường <sup>17</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x

<sup>14</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>15</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>16</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>17</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
3	1.004999	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên <sup>18</sup>	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ <sup>19</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x
4	1.004991	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên <sup>20</sup> (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường <sup>21</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x

<sup>18</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>19</sup> Giảm từ 35 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>20</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>21</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
5	1.005061	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học <sup>22</sup>	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>23</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x
6	2.001987	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại <sup>24</sup>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học <sup>25</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x

<sup>22</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>23</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>24</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>25</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
<b>2 LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI (10 thủ tục)</b>								
7	1.001492	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam <sup>26</sup>	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ <sup>27</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục	x	x
8	1.001499	Phê duyệt liên kết giáo dục <sup>28</sup>	28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ <sup>29</sup> (bao gồm cả thời gian đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp)	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ	x	x

<sup>26</sup> Sửa đổi, bổ sung: Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>27</sup> Giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>28</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>29</sup> Giảm từ 40 ngày làm việc xuống còn 28 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
9	1.001497	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục <sup>30</sup>	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp điều chỉnh liên kết giáo dục trong đó có điều chỉnh chương trình giáo dục tích hợp thì thời gian giải quyết tối thiểu là 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>31</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X
10	1.001496	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết <sup>32</sup>	11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ <sup>33</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X

<sup>30</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>31</sup> Giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%. Trường hợp điều chỉnh liên kết giáo dục trong đó có điều chỉnh chương trình giáo dục tích hợp: Giảm từ 40 ngày làm việc xuống còn 28 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>32</sup> Sửa đổi, bổ sung: Cách thức thực hiện; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>33</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
11	1.000939	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam <sup>34</sup>	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định <sup>35</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X
12	1.000716	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam <sup>36</sup>	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>37</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X

<sup>34</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>35</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>36</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>37</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.



TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
13	1.006446	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam <sup>38</sup>	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp dạy chương trình giáo dục của nước ngoài cho học sinh Việt Nam; 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với những trường hợp còn lại <sup>39</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X
14	1.000718	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam <sup>40</sup>	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định <sup>41</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X

<sup>38</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>39</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc đối với trường hợp dạy chương trình giáo dục của nước ngoài cho học sinh Việt Nam, 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc đối với những trường hợp còn lại; tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>40</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>41</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
15	1.001495	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam <sup>42</sup>	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>43</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X
16	1.001493	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam <sup>44</sup>	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>45</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ</i>	X	X

<sup>42</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>43</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>44</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>45</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
<b>II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (07 thủ tục)</b>								
<b>1 LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON (03 thủ tục)</b>								
1	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục <sup>46</sup>	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>47</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x
2	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại <sup>48</sup>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường mầm non <sup>49</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x
3	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ <sup>50</sup>	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>51</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	x	x

<sup>46</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>47</sup> Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>48</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>49</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>50</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>51</sup> Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
<b>2</b>	<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (04 thủ tục)</b>							
4	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục <sup>52</sup>	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>53</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	X	X
5	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại <sup>54</sup>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo của trường tiểu học <sup>55</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	X	X
6	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học <sup>56</sup>	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>57</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	X	X

<sup>52</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>53</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>54</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>55</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>56</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>57</sup> Giảm từ 35 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DV BC CI
7	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học) <sup>58</sup>	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường tiểu học <sup>59</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</i>	X	X

<sup>58</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>59</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ: 35 thủ tục**

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
<b>I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (20 thủ tục)</b>									
<b>1 LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (05 thủ tục)</b>									
1	1.006388	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	21 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận hồ sơ hợp lệ <sup>60</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
2	1.005074	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	21 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận hồ sơ hợp lệ <sup>61</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>60</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.<sup>61</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
3	1.005067	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường <sup>62</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
4	1.005070	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	25 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận nhận được hồ sơ hợp lệ <sup>63</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>62</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>63</sup> Giảm từ 35 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
5	1.006389	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	14 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường <sup>64</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
<b>2 LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (12 thủ tục)</b>									
6	1.005065	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Đối với thành lập trung tâm công lập: 11 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Đối với thành lập trung tâm tư thực: 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>65</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>64</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>65</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc đối với trung tâm công lập; Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc đối với trung tâm tư thực; tỷ lệ giảm: 30%.



TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
7	1.005062	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm <sup>66</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
8	1.000744	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Đối với thành lập trung tâm công lập: 11 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Đối với thành lập trung tâm tư thực: 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>67</sup> .	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>66</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>67</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc đối với trung tâm công lập; Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc đối với trung tâm tư thực; tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
9	1.005057	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Đối với giải thể trung tâm công lập: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Đối với giải thể trung tâm tư thực: 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ <sup>68</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
10	1.005053	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>69</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>68</sup> Giảm từ 05 ngày làm việc xuống còn 4 ngày làm việc đối với trung tâm công lập; Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc đối với trung tâm tư thực; tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>69</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
11	1.005025	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm <sup>70</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
12	1.005043	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>71</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>70</sup> Giảm từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>71</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
13	1.005036	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
14	1.005466	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>72</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>72</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
15	1.005359	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm <sup>73</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
16	1.004712	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Đối với trung tâm công lập: 11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Đối với trung tâm tư thực: 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>74</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>73</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>74</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc đối với trung tâm công lập; Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc đối với trung tâm tư thực; tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
17	2.001805	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	Đối với trung tâm công lập: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Đối với trung tâm tư thực: 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>75</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
<b>3</b>	<b>LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (03 thủ tục)</b>								
18	1.005015	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thực	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>76</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>75</sup> Giảm từ 5 ngày làm việc xuống còn 4 ngày làm việc đối với trung tâm công lập; Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc đối với trung tâm tư thực; tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>76</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
19	1.005017	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>77</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
20	2.001985	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>78</sup>	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>77</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>78</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
<b>II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (10 thủ tục)</b>									
<b>1 LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON (02 thủ tục)</b>									
1	1.004494	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>79</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
2	1.004515	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể <sup>80</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
<b>2 LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (01 thủ tục)</b>									
3	1.004555	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>81</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>79</sup> Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>80</sup> Giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>81</sup> Giảm từ 25 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.



TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
<b>3</b>	<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (05 thủ tục)</b>								
4	1.004442	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>82</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
5	1.004444	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>83</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
6	1.004475	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường <sup>84</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>82</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>83</sup> Giảm từ 30 ngày làm việc xuống còn 21 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>84</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
7	2.001809	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>85</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Công Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
8	2.001818	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường <sup>86</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Công Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
<b>4</b>	<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (02 thủ tục)</b>								
9	1.004439	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>87</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Công Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>85</sup> Giảm từ 35 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>86</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>87</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
10	1.004440	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm <sup>88</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
<b>III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 thủ tục)</b>									
<b>1 LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (05 thủ tục)</b>									
1	1.004492	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>89</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
2	1.004443	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ sở giáo dục mầm non độc lập <sup>90</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>88</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>89</sup> Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>90</sup> Giảm từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
								Tại BP MC	DV BC CI
3	1.004485	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập: 11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục: 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>91</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ - CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
4	2.001810	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị giải thể <sup>92</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ - CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x
5	1.004441	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>93</sup>	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 2. Trục tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ - CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	x	x

<sup>91</sup> Giảm từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc đối với cơ sở giáo dục công lập; Giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc đối với cơ sở giáo dục tư thục; tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>92</sup> Giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

<sup>93</sup> Giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc, tỷ lệ giảm: 30%.

**D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ: 19 thủ tục**

STT	Mã TTHC	TÊN TTHC	Quyết định công bố	Ghi chú
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 14 thủ tục</b>			
1	1.005069	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	Quyết định 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo ( <i>Viết tắt là Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT</i> )	Hủy bỏ
2	1.005073	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
3	2.001988	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
4	1.005082	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
5	1.005354	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
6	2.001989	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
7	1.005088	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
8	1.005087	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
9	1.005084	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
10	1.005081	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ

<b>STT</b>	<b>Mã TTHC</b>	<b>TÊN TTHC</b>	<b>Quyết định công bố</b>	<b>Ghi chú</b>
11	1.005079	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
12	1.005076	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
13	1.005049	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
14	1.005195	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
<b>II</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 05 thủ tục</b>			
1	1.004496	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
2	1.004545	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
3	2.001839	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
4	2.001837	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ
5	2.001824	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT	Hủy bỏ

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC 188 THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HOÁ THEO QUY ĐỊNH**  
**TẠI THÔNG TƯ SỐ 01/2023/TT-VPCP CỦA 71 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**  
**BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG**  
**QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TUYÊN QUANG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH</b>
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH (10 thủ tục; 23 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>
<b>1</b>	<b>Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục</b>
	1.1 Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	1.2 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường với thời hạn tối thiểu 05 năm
	1.3 Đối với trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao tư thực phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục
<b>2</b>	<b>Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại</b>
	2.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
<b>3</b>	<b>Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao</b>
	3.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	3.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	3.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao tư thực
<b>4</b>	<b>Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</b>
	4.1 Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	4.2 Đề án giải thể trường trung học (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
<b>5</b>	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật</b>
	5.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	5.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
6	<b>Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục</b>
	6.1 Tờ trình đề nghị cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	6.2 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường với thời hạn tối thiểu 05 năm
	6.3 Đối với trường dành cho người khuyết tật tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục
	6.4 Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường
7	<b>Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại</b>
	7.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
8	<b>Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật</b>
	8.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	8.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trường (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	8.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật tư thục
9	<b>Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</b>
	9.1 Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	9.2 Đề án giải thể trường (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
10	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông</b>
	10.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	10.2 Tài liệu, minh chứng về việc đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 85 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN (03 thủ tục; 07 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>
11	<b>Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng</b>
	11.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	11.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	11.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trung tâm tư thục



STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
12	<b>Giải thể trung tâm học tập cộng đồng</b> (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)
	12.1 Tờ trình đề nghị giải thể của tổ chức, cá nhân (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	12.2 Đề án giải thể trung tâm (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
13	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở</b>
	13.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	13.2 Tài liệu, minh chứng về việc đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 85 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b>
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH (16 thủ tục; 52 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>
1	<b>Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục</b>
	1.1 Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	1.2 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường với thời hạn tối thiểu 05 năm
	1.3 Đối với trường trung học tư thực phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục
	1.4 Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường
2	<b>Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại</b>
	2.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
3	<b>Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên</b>
	3.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	3.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	3.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên tư thực
4	<b>Giải thể trường trung học phổ thông chuyên</b> (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)
	4.1 Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	4.2 Đề án giải thể trường trung học (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
5	<b>Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học</b>
	5.1 Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (theo Mẫu số 07 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	5.2 Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
	5.3 Bản sao văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm của tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
6	<b>Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại</b>
	6.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
7	<b>Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài</b>
	7.1 Đơn đăng ký hoạt động của văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài
	7.2 Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu với Quyết định cho phép thành lập văn phòng đại diện. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền khai thác, chia sẻ được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cá nhân, tổ chức không phải cung cấp thành phần hồ sơ này
	7.3 Văn bản bổ nhiệm trưởng văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài và lý lịch cá nhân của người được bổ nhiệm
	7.4 Lý lịch cá nhân của nhân sự làm việc tại văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài
	7.5 Tài liệu chứng minh địa điểm cụ thể đặt văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài
8	<b>Phê duyệt liên kết giáo dục</b>
	8.1 Đơn đề nghị phê duyệt liên kết giáo dục với nước ngoài
	8.2 Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác giữa các bên liên kết trong đó có thông tin chi tiết về các bên liên kết, trách nhiệm của các bên đối với nội dung cam kết cụ thể về chương trình, tài liệu học tập và giảng dạy, giáo viên, cơ sở vật chất, kiểm tra, đánh giá, văn bằng, thông tin về tài chính và các nội dung khác
	8.3 Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của các bên liên kết: Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục hoặc các tài liệu tương đương khác
	8.4 Chương trình giáo dục của nước ngoài có nội dung, môn học đưa vào chương trình giáo dục tích hợp và chương trình giáo dục tích hợp dự kiến thực hiện
	8.5 Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình giáo dục nước ngoài hoặc giấy tờ phê duyệt chương trình giáo dục nước ngoài của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)
	8.6 Văn bản, tài liệu thuyết minh việc tích hợp chương trình giáo dục
	8.7 Đề án thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài do các bên liên kết xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
9	<b>Gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết giáo dục</b>
	9.1 Đơn đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết giáo dục
	9.2 Báo cáo tổng kết hoạt động liên kết giáo dục trong thời gian được cấp phép
	9.3 Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác đang còn hiệu lực giữa các bên liên kết trong đó có thông tin theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
10	<b>Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết</b>
	Đơn đề nghị chấm dứt liên kết giáo dục với nước ngoài trong đó nêu rõ lý do chấm dứt, kèm theo phương án chấm dứt liên kết, các biện pháp đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người học, người lao động, phương án giải quyết tài chính, tài sản
11	<b>Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</b>
	11.1 Đơn đề nghị cho phép thành lập cơ sở giáo dục
	11.2 Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu của giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền khai thác, chia sẻ được dữ liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì cá nhân, tổ chức không phải cung cấp thành phần hồ sơ này
	11.3 Đề án thành lập cơ sở giáo dục, trong đó xác định rõ: Tên gọi của cơ sở giáo dục; mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục; phạm vi hoạt động giáo dục; văn bằng, chứng chỉ sẽ cấp; dự kiến cơ cấu bộ máy tổ chức, quản lý, điều hành. Dự kiến cụ thể kế hoạch xây dựng, phát triển và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục trong từng giai đoạn, trong đó làm rõ khả năng đáp ứng các nội dung bảo đảm chất lượng giáo dục quy định tại các Điều 36, 37 và 38 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP)
	11.4 Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu của văn bản chấp thuận cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp xây dựng cơ sở vật chất hoặc thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền khai thác được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu của địa phương hoặc của cơ quan nhà nước thì cá nhân, tổ chức không phải cung cấp thành phần hồ sơ này
	11.5 Kế hoạch về cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục hoặc dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bao gồm phần thuyết minh và thiết kế chi tiết cơ sở giáo dục
11.6 Văn bản chứng minh năng lực tài chính theo mức quy định tại Điều 35 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP)	
12	<b>Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</b>
	12.1 Đơn đề nghị giải thể cơ sở giáo dục 12.2 Phương án giải thể, chấm dứt hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài trong đó nêu rõ các biện pháp bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người học, nhà giáo cán bộ quản lý và nhân viên; phương án giải quyết tài chính, tài sản
13	<b>Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</b>
	13.1 Đơn đăng ký hoạt động giáo dục theo Mẫu số 16 tại Phụ lục Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
	13.2 Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu của quyết định cho phép thành lập đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài; bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu của giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền khai thác được thông tin này từ Cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc từ cơ quan nhà nước thì tổ chức, cá nhân không cần phải cung cấp văn bản này
13.3 Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non/cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài	

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA	
13.4	Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tình hình góp vốn, vay vốn, tổng số vốn đầu tư đã thực hiện	
13.5	Báo cáo giải trình về việc cơ sở giáo dục mầm non/cơ sở giáo dục phổ thông đã đáp ứng các nội dung quy định tại các Điều 35, 36, 37, 38 của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP)	
14	<b>Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</b>	
	14.1	Đơn đề nghị theo Mẫu số 46 Phụ lục Nghị định 124/2024/NĐ-CP trong đó có nội dung và lý do bổ sung, điều chỉnh
	14.2	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu của quyết định cho phép thành lập đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài; bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu của giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền khai thác được thông tin này từ Cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc từ cơ quan nhà nước thì tổ chức, cá nhân không cần phải cung cấp văn bản này
	14.3	Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục
	14.4	Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tình hình góp vốn, vay vốn, tổng số vốn đầu tư đã thực hiện
	14.5	Báo cáo giải trình về việc cơ sở giáo dục đã đáp ứng các nội dung quy định tại các Điều 35, 36, 37 và 38 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP)
15	<b>Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</b>	
	15.1	Đơn đề nghị cho phép hoạt động giáo dục trở lại
	15.2	Báo cáo kết quả khắc phục vi phạm dẫn đến bị đình chỉ
16	<b>Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</b>	
	16.1	Đơn đề nghị chấm dứt hoạt động cơ sở giáo dục
	16.2	Phương án giải thể, chấm dứt hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài trong đó nêu rõ các biện pháp bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người học, nhà giáo cán bộ quản lý và nhân viên; phương án giải quyết tài chính, tài sản
II	<b>CẤP HUYỆN (07 thủ tục; 18 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>	
17	<b>Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục</b>	
	17.1	Tờ trình đề nghị cho phép trường mầm non hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	17.2	Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường mầm non với thời hạn tối thiểu 05 năm
	17.3	Đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ tự thực phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
17.4	Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và trẻ em; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường
18	<b>Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại</b>
	18.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
19	<b>Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ</b>
	19.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường mầm non (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	19.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trường mầm non (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	19.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường mầm non tư thục
10	<b>Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục</b>
	20.1 Tờ trình đề nghị cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	20.2 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường tiểu học với thời hạn tối thiểu 05 năm
	20.3 Đối với trường tiểu học tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục
	20.4 Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường
21	<b>Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại</b>
	21.1 Văn bản thông báo các nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
22	<b>Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học</b>
	22.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	22.2 Đề án sáp nhập, chia, tách, trường tiểu học (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	22.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường tiểu học tư thục
23	<b>Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</b>
	23.1 Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường tiểu học (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	23.2 Đề án giải thể trường tiểu học (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ
I	CẤP TỈNH (20 thủ tục; 52 thành phần hồ sơ phải số hoá)
1	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông</b>
	1.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
	1.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
2	<b>Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục</b>
	2.1 Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	2.2 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường với thời hạn tối thiểu 05 năm
	2.3 Đối với trường trung học tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục
	2.4 Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường
3	<b>Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại</b>
	3.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
4	<b>Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông</b>
	4.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường trung học (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	4.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trường trung học (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	4.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường trung học tư thục
5	<b>Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</b>
	5.1 Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	5.2 Đề án giải thể trường trung học (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
6	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên</b>
	6.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	6.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
6.3	Bản sao văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm của trung tâm
	Đối với trung tâm tư thực phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập trung tâm, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đề nghị cho phép thành lập trung tâm
	Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của trung tâm; tổ chức, bộ máy của trung tâm; tổ chức hoạt động giáo dục trong trung tâm; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học; tài chính và tài sản của trung tâm; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của trung tâm
7	<b>Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại</b>
	7.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
8	<b>Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên</b>
	8.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	8.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	8.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trung tâm tư thực
9	<b>Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên</b> ( <i>Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm</i> )
	9.1 Tờ trình đề nghị giải thể trung tâm (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	9.2 Đề án giải thể trung tâm (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
10	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên</b>
	10.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	10.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	10.3 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trung tâm
	10.4 Đối với trung tâm trực thuộc đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm nằm ngoài khuôn viên nhà trường và trung tâm do tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập trung tâm, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đề nghị thành lập trung tâm
	10.5 Dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của trung tâm; tổ chức, bộ máy của trung tâm; tổ chức hoạt động giáo dục trong trung tâm; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học; tài chính và tài sản của trung tâm; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của trung tâm

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
11	<b>Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại</b>
	11.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
12	<b>Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên</b>
	12.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	12.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	12.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trung tâm tư thực
13	<b>Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)</b>
	13.1 Tờ trình đề nghị giải thể của nhà trường, tổ chức, cá nhân (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	13.2 Đề án giải thể trung tâm (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
14	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập</b>
	14.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	14.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	14.3 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trung tâm
	14.4 Đối với trung tâm tư thực phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập trung tâm, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đề nghị thành lập trung tâm
	14.5 Dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của trung tâm; tổ chức, bộ máy của trung tâm; tổ chức hoạt động giáo dục trong trung tâm; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học; tài chính và tài sản của trung tâm; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của trung tâm
15	<b>Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại</b>
	15.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
16	<b>Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập</b>
	16.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	16.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trung tâm (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	16.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trung tâm tư thực



STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
17	<b>Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập</b> (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)
	17.1 Tờ trình đề nghị giải thể trung tâm (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	17.2 Đề án giải thể trung tâm (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
18	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên</b>
	18.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
	18.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
19	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao</b>
	19.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
	19.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
20	<b>Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học</b>
	20.1 Đơn đề nghị điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (theo Mẫu số 07 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	20.2 Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
	20.3 Bản sao văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm của tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN (10 thủ tục; 22 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>
21	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ</b>
	21.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường mầm non (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	21.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường mầm non (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
22	<b>Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ</b> (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)
	22.1 Tờ trình đề nghị giải thể của tổ chức, cá nhân thành lập trường mầm non (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	22.2 Đề án giải thể trường mầm non (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
23	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học</b>
	23.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	23.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
24	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở</b>
	24.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
	24.2 Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định)
25	<b>Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục</b>
	25.1 Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	25.2 Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường với thời hạn tối thiểu 05 năm
	25.3 Đối với trường trung học tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục
25.4 Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường	
26	<b>Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại</b>
	26.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
27	<b>Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở</b>
	27.1 Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường trung học (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	27.2 Đề án sáp nhập, chia, tách trường trung học (theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	27.3 Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường trung học tư thục
28	<b>Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</b>
	28.1 Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	28.2 Đề án giải thể trường trung học (theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
29	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng</b>
	29.1 Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng (theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	29.2 Bản sao văn bản pháp lý chứng minh về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở hoặc hợp đồng thuê địa điểm trung tâm
	29.3 Đối với trung tâm tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập trung tâm, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đề nghị thành lập trung tâm
30	<b>Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại</b>
	30.1 Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA	
<b>III</b>	<b>CẤP XÃ (05 thủ tục; 14 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>	
<b>31</b>	<b>Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập</b>	
	<i>* Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập</i>	
	31.1	Báo cáo gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập
	31.2	Văn bản đề nghị kiểm tra thực tế các điều kiện thành lập
	<i>* Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục</i>	
	31.1	Tờ trình đề nghị cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục (theo Mẫu số 08 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	31.2	Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm cơ sở giáo dục mầm non độc lập
31.3	Văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm thành lập	
<b>32</b>	<b>Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại</b>	
	32.1	Văn bản thông báo nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng
<b>33</b>	<b>Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập</b>	
	<i>* Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập</i>	
	33.1	Văn bản đề nghị kiểm tra thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách
	<i>* Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục</i>	
	33.1	Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	33.2	Phương án bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em, giáo viên hoặc người chăm sóc trẻ em; phương án xử lý tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan
33.3	Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục	
<b>34</b>	<b>Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</b>	
	34.1	Tờ trình đề nghị giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	34.2	Phương án xử lý về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan
<b>35</b>	<b>Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học</b>	
	35.1	Tờ trình đề nghị cho phép thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (theo Mẫu số 09 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)
	35.2	Văn bản nhận bảo trợ của một trường tiểu học cùng địa bàn trong huyện